TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số:**205/**2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Sơn, ngày 16 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 172/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lưu Văn M,** sinh năm 1971.

Địa chỉ: Xóm C, xã T, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị H,** sinh năm 1973.

Địa chỉ: Xóm C, xã T, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lưu Văn M và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh M và chị H xác nhận có một con chung là: Lưu Văn Duy, sinh ngày 02/8/1993 cháu đã đến tuổi trưởng thành có khả năng lao động, nên anh chị không đề nghị Toà án giải quyết.

-Về tài sản chung: Anh Lưu Văn M và chị Nguyễn Thị H không đề nghị giải quyết.

-Về vay nợ: Anh Lưu Văn M và chị Nguyễn Thị H không vay nợ ai.

-Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lưu Văn M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số N^{o} 0001566 ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; Anh M được trả lại số tiền là 150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn;
- UBND xã T (nơi ĐKKH)
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

Nguyễn Thị Thu Hà